

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST

Ngày: 25-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Ông Huỳnh Kính

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Hợp - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 10/01/2024 đối với bị cáo:

Thái Công V, sinh ngày 02/10/1997 tại Bình Định; nơi ĐKTT: Xóm H, thôn H, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Văn T, sinh năm 1976 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/7/2019 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPVPHC xử phạt về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác với mức phạt 3.000.000 đồng. Ngày 19/02/2020 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC xử phạt về hành vi đánh nhau tại thôn H, xã C, huyện P với mức phạt 750.000 đồng. Ngày 10/6/2021 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89/QĐ-XPVPHC xử phạt về hành vi đánh nhau tại khu A, thị trấn N, huyện P với mức phạt 2.500.000 đồng. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm: 1999; Trú tại: Khu phố A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định (Có mặt).

2. Bà Lê Thị Kim D, sinh năm: 1994; Trú tại: E N, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 05/10/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Công an thị trấn N, huyện P tuần tra kiểm soát trên địa bàn khu phố A, thị trấn N phát hiện Thái Công V có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra Thái Công V tự nguyện giao nộp 04 gói ni lông có kích thước (01x02)cm bên trong chứa các hạt tinh thể không màu có khối lượng 0,7270 gam Methamphetamine. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số lượng ma túy nêu trên.

Quá trình điều tra, Thái Công V khai nhận về nguồn gốc ma túy nêu trên, cụ thể như sau: Vào ngày 03/10/2023, thông qua mạng xã hội Zalo Thái Công V đặt mua của một thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ) với số lượng 05 gói ma túy “đá”, với giá 1.600.000 đồng và hẹn giao ma túy tại Cầu B, huyện T. Sau khi nhận xong, Thái Công V về khu nhà trọ ở số D, khu N, khu phố A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định) sử dụng 01 gói, còn lại 04 gói thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt tang thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 450 ngày 09/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B đã kết luận: Các hạt tinh thể đựng bên trong 04 gói ni lông kích thước (01x02)cm thu giữ của Thái Công V là ma túy có khối lượng 0,7270 gam là Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: Một phong bì số 450/PC09 bên ngoài có ghi: Vô, bao bì đựng mẫu vật : 0,6189 gam mẫu A; còn lại sau giám định. Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn Phòng K - Công an tỉnh B, chữ ký bên giao và bên nhận.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSBD-P1 ngày 26/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Thái Công V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thái Công V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thái Công V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thái Công V từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Thái Công V có hành vi cất giấu khối lượng 0,7270 gam là Methamphetamine tại số D, khu N, khu phố A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt tang. Do đó hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết “Heroine, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như Bản cáo trạng số 04/CT-VKSBD-P1 ngày 26/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo Thái Công V gây ra không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ra tệ nạn cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa bị cáo có 03 tiền sự, 03 năm liền từ năm 2019 đến 2021 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, lần phạm tội này cần phải xử phạt hình phạt tù có thời hạn và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thái Công V được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thái Công V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Phần xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là công cụ phương tiện phạm tội nên theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Thái Công V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Thái Công V từ 12 đến 15 tháng tù là chưa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Công V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Thái Công V 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì số 450/PC09 bên ngoài có ghi:

- Vỏ, bao bì đựng mẫu vật: 0,6189 gam mẫu A; còn lại sau giám định. (Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng K - Công an tỉnh B, chữ ký bên giao và bên nhận).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thái Công V phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài Xuân